

Đăng ký hộ tịch tại Cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài từ 15/02/2024.

Ngày 29/12/2023 Bộ trưởng Bộ Ngoại giao đã ban hành Thông tư số 07/2023/TT-BNG hướng dẫn việc đăng ký và quản lý hộ tịch tại Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài.

Theo đó Công dân Việt Nam ở nước ngoài có thể thực hiện đăng ký những việc hộ tịch sau tại Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài: Đăng ký khai sinh; Đăng ký kết hôn; Đăng ký giám hộ; Đăng ký việc nhận cha, mẹ, con; Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc; Đăng ký khai tử; Ghi vào sổ hộ tịch việc thay đổi hộ tịch theo bản án, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Đăng ký lại khai sinh, kết hôn, khai tử; Ghi vào sổ hộ tịch các việc của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài; Cấp bản sao trích lục hộ tịch; Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân.

1. Thẩm quyền đăng ký hộ tịch

Thông tư số quy định thẩm quyền đăng ký hộ tịch tại Cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài như sau:

- Cơ quan đại diện thực hiện đăng ký các việc hộ tịch theo quy định tại Điều 3 Luật Hộ tịch năm 2014, đăng ký lại khai sinh, kết hôn, khai tử; cấp bản sao trích lục hộ tịch từ Sổ hộ tịch hoặc Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài phù hợp với pháp luật Việt Nam, pháp luật của nước tiếp nhận và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.
- Đối với những nước mà Việt Nam có từ hai Cơ quan đại diện trở lên thì thẩm quyền đăng ký hộ tịch thuộc Cơ quan đại diện ở khu vực lãnh sự mà người yêu cầu cư trú.
- Đối với những nước hoặc vùng lãnh thổ chưa có Cơ quan đại diện thì việc đăng ký hộ tịch được thực hiện tại Cơ quan đại diện tại nước kiêm nhiệm hoặc Cơ quan đại diện thuận tiện nhất.

2. Việc nộp, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đăng ký hộ tịch

Việc nộp, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đăng ký hộ tịch tại Cơ quan đại diện được thực hiện theo quy định và hướng dẫn sau đây:

- Hồ sơ đăng ký hộ tịch có thể được nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc gửi qua hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến.
- Khi có yêu cầu giải quyết thủ tục đăng ký hộ tịch tại Cơ quan đại diện, người yêu cầu phải xuất trình bản chính một trong các giấy tờ sau đây: hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, Thẻ căn cước hoặc giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp còn giá trị sử dụng (sau đây gọi là giấy tờ tùy thân) để chứng minh nhân thân; giấy tờ chứng minh đang cư trú tại nước sở tại (nếu có). Cơ quan đại diện kiểm tra, chụp và xác nhận bản chụp đã đối chiếu đúng với bản chính để lưu hồ sơ. Trường hợp gửi hồ sơ qua đường bưu điện thì nộp bản sao các giấy tờ nêu trên đã được chứng thực hợp lệ.

Trường hợp người yêu cầu là công dân Việt Nam và đã được cấp thẻ Căn cước công dân hoặc thẻ Căn cước có số định danh cá nhân thì có thể xuất trình bản chính giấy tờ đó (nếu nộp trực tiếp) hoặc nộp bản chụp giấy tờ này (nếu nộp qua đường bưu điện hoặc gửi qua hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến) để chứng minh nhân thân khi cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho phép Cơ quan đại diện kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan đại diện tiếp nhận, giải quyết yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến phù hợp với mức độ triển khai dịch vụ công trực tuyến và việc sử dụng đồng bộ Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung tại Cơ quan đại diện. Trường hợp chưa tiếp nhận giải quyết đăng ký hộ tịch trực tuyến thì thông báo trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình hoặc có văn bản thông báo cho người yêu cầu và nêu rõ lý do; văn bản thông báo có thể gửi qua thư điện tử nếu người yêu cầu có địa chỉ thư điện tử.

- Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại cấp sử dụng để đăng ký hộ tịch tại Cơ quan đại diện không phải hợp pháp hóa lãnh sự. Trường hợp có nghi ngờ về tính xác thực của giấy tờ, Cơ quan đại diện yêu cầu giấy tờ phải được chứng nhận lãnh sự của cơ quan có thẩm quyền.

Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước thứ ba cấp sử dụng để đăng ký hộ tịch tại Cơ quan đại diện phải được hợp pháp hóa theo quy định.

Giấy tờ bằng tiếng nước ngoài trong hồ sơ đăng ký hộ tịch phải được dịch sang tiếng Việt hoặc tiếng Anh và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật.

- Khi trả kết quả đăng ký hộ tịch, nếu người yêu cầu nhận kết quả trực tiếp, người trả có trách nhiệm hướng dẫn người yêu cầu đăng ký hộ tịch kiểm tra nội dung giấy tờ hộ tịch và Sổ hộ tịch. Nếu người yêu cầu thấy nội dung đúng, phù hợp với hồ sơ đăng ký hộ tịch thì ký, ghi rõ họ tên trong Sổ hộ tịch; trường hợp nhận kết quả qua đường bưu điện hoặc nhận bản điện tử qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến thì không yêu cầu phải ký Sổ hộ tịch, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều này.

- Đối với các việc hộ tịch sau, người yêu cầu đăng ký hộ tịch phải có mặt tại Cơ quan đại diện để ký vào Sổ hộ tịch và nhận kết quả: khai sinh; kết hôn; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, bổ sung thông tin hộ tịch; khai tử.

Đối với các việc hộ tịch khác, người yêu cầu đăng ký hộ tịch được lựa chọn nhận kết quả theo một trong các phương thức : Nhận bản điện tử giấy tờ hộ tịch gửi qua thư điện tử, Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân đó; Nhận bản điện tử giấy tờ hộ tịch gửi vào thiết bị số, thông qua phương pháp truyền số liệu phù hợp, đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin; Nhận kết quả là giấy tờ hộ tịch thông qua hệ thống bưu chính; Nhận kết quả là giấy tờ hộ tịch tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

Trường hợp muốn nhận kết quả qua đường bưu điện, người nộp hồ sơ phải chuẩn bị sẵn bì thư ghi địa chỉ, tem hoặc cước phí gửi bảo đảm trở lại.

Thông tư số 07/2023/TT-BNG có hiệu lực từ 15/02/2024./.